

Số: /2025/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý
phương tiện thủy hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
ban hành kèm theo Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11
năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật số 48/2014/QH13 ngày 17 tháng 6 năm 2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính

phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 33/2023/TT-BGTVT ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phân cấp quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1509/TTr-SGTVT ngày 12 tháng 02 năm 2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 540/BC-STP ngày 21 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý phương tiện thủy hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 như sau:

“1. Chủ cảng, bến thủy nội địa thực hiện đầy đủ trách nhiệm có liên quan đến phương tiện thủy theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 như sau:

“2. Chủ phương tiện thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng

Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện thủy nội địa; tại Điều 4 Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 33/2022/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 như sau:

“3. Thuyền viên, người lái phương tiện thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT; tại Điều 67 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 9 như sau:

“a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, quản lý hoạt động của phương tiện vận tải hành khách ngang sông trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP; Thông tư số 15/2012/TT-BGTVT ngày 10 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về trang bị và sử dụng áo phao cứu sinh, dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân trên phương tiện vận tải hành khách ngang sông”.

5. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Điều 10 và khoản 1 Điều 10 như sau:

“Điều 10. Hoạt động của phương tiện thủy tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

1. Cảng vụ Đường thủy nội địa có trách nhiệm:

a) Đề nghị Cảng vụ Đường thủy nội địa Khu vực III chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý hoạt động của phương tiện thủy tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc thẩm quyền.

b) Cảng vụ Đường thủy nội địa Thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý hoạt động của phương tiện thủy tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc thẩm quyền”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14 như sau:

“1. Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về an ninh trật tự và an toàn xã hội đối với hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa đường thủy nội địa. Quản lý việc thực hiện đăng ký khách lưu trú trên phương tiện thủy đối với khách du lịch; quản lý người nước ngoài đang cư trú, làm việc, hoạt động trong lĩnh vực vận tải đường thủy nội địa”.

7. Sửa đổi, bổ sung đoạn đầu tiên của điểm b khoản 1 Điều 15 như sau:

“Thực hiện theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một

số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ”.

8. Thay cụm từ “Ủy ban nhân dân các quận - huyện” bằng cụm từ “Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện” tại: khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 10; khoản 3 Điều 14; khoản 6 Điều 18; Điều 19; Điều 20; Điều 21.

9. Bổ sung Điều 20a vào sau Điều 20 như sau:

“Điều 20a. Áp dụng quy định pháp luật

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ban An toàn giao thông Thành phố, Giám đốc Công an Thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, ban-ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TPHCM;
- Bộ Xây dựng; Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN Thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND Thành phố;
- Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
- Cục Hàng hải VN; Cục Đăng kiểm VN;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: các PCVP;
- Trung tâm Công báo;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (ĐT-HS).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Xuân Cường